

Năm 2018, Nguyễn Văn A đi làm thuê tại thị trấn Lạc Xao, tỉnh Bô Ly Khăm Xay, Lào thì quen biết một người Lào tên là Lộc. Khoảng 20 giờ ngày 30/8/2020, A đang ở nhà thì Lộc liên lạc qua điện thoại và hỏi A có mua ma túy bán không? A trả lời: “Có”. Sau đó, hai bên thống nhất Lộc bán cho A 30 gói ma túy hồng phiến với giá mỗi gói 800.000 đồng, tổng số tiền là 24.000.000 đồng. Do A chưa có tiền nên Lộc cho A nợ. Mục đích A mua ma túy về để sử dụng và bán lẻ cho người khác với giá 50.000 đồng đến 90.000 đồng/01 viên. Chiều ngày 02/9/2020, Lộc gọi điện nói A ngày mai đến gốc cây khô khu vực biên giới Lào - Việt, thuộc xã S, huyện Y, tỉnh H nhận ma túy. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/9/2020, A đi xe máy đến nhà chờ Nguyễn Văn C cùng đi nhận ma túy. A nói cho C biết đi lấy ma túy về để bán. Khoảng 12 giờ cùng ngày, A và C đến nơi cất giấu ma túy. A nói C đi đến chỗ gốc cây khô lấy ma túy. C đến dưới gốc cây khô lấy 1 gói nylon màu trắng. Sau đó, A và C mở ra kiểm tra thấy bên trong có 02 gói nylon màu đen và 01 gói nylon màu trắng. Mỗi gói đều chứa 10 gói ma túy hồng phiến. A và C chia ma túy ra để cất giấu. A cất giấu 01 gói ma túy ở yếm xe và 01 gói ma túy ở dưới lá chắn bùn của xe máy. C cất 01 gói ma túy vào trong người. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/9/2020, A và C đi đến khu vực Khe S, bản V 1, xã S, huyện Y thì bị tổ công tác đồn Biên phòng S phối hợp với Công an huyện Y, tỉnh H bắt quả tang, thu giữ toàn bộ gói nylon ma túy nêu trên cùng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter và 02 chiếc điện thoại.

Tại Bản kết luận giám định số 1274/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 11/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận:

- Các mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu từ M1 đến M10) thu giữ của Nguyễn Văn C gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine), có tổng khối lượng là 200,37 gam.

- Các mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu từ M11 đến M30) thu giữ của Nguyễn Văn A gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine), có tổng khối lượng là 400,07 gam.

Vật chứng thu giữ gồm: 600,44 gam ma túy Methamphetamine, đã lấy 53,18 gam gửi giám định còn lại 547,26 gam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn A và 01 chiếc xe máy Yamaha Exciter, BKS 37M1-224.00.

Bản Cáo trạng số 33/CT-VKS-P1 ngày 25/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HS-ST ngày 05/4/2021 Tòa án nhân dân tỉnh H đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều

51, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo - ngày 03/9/2020.

Ngoài ra bản án còn quyết định về hình phạt đối với Nguyễn Văn C (20 năm tù), về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn kháng cáo, bị cáo Nguyễn Văn A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyễn Văn A giữ nguyên kháng cáo.

Luật sư bào chữa cho Nguyễn Văn A trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo với nội dung: Nguyễn Văn A thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đã ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu, tuổi đời còn trẻ. Anh trai của bị cáo có làm đơn trình bày có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn do cần tiền nên bị cáo mới phạm tội (bố bị cáo mắc bệnh tâm thần, mẹ bị bệnh nặng cần người chăm sóc; gia đình thuộc hộ nghèo). Các tình tiết giảm nhẹ này chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và thể hiện sự khoan hồng, chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Văn A, giảm hình phạt tù chung thân xuống 20 năm để bị cáo có cơ hội cải tạo tốt sớm trở về chăm sóc bố mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Nguyễn Văn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng tội danh. Xét kháng cáo về hình phạt: Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, tuy có thêm tài liệu về việc bị cáo ở với bố mẹ nhưng hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn (bố bị cáo mắc bệnh tâm thần, mẹ bị bệnh nặng và gia đình thuộc hộ nghèo), do hoàn cảnh khó khăn nên mới phạm tội, là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Với khối lượng ma túy Nguyễn Văn A bị bắt quả tang trên 600gam Methamphetamine; vai trò của bị cáo là người đi mua ma túy của đối tượng người Lào, chủ động rủ rê Nguyễn Văn C cùng tham gia nên mức án chung thân đối với Nguyễn Văn A là hoàn toàn phù hợp tính chất mức độ phạm tội, vai trò của bị cáo. Do vậy, không có cơ sở để giảm hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Văn A, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] 1. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn A thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo và của Nguyễn Văn C tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Nguyễn Văn A đã thực hiện hành vi mua 600,44 gam ma túy

Methamphetamine với giá 24.000.000 đồng để sử dụng và bán kiếm lời. Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân tỉnh H xét xử Nguyễn Văn A Chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[2] 2. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của Nguyễn Văn A:

[3] 2.1 Nguyễn Văn A có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng.

[4] 2.2. Nguyễn Văn A là người trực tiếp giao dịch mua ma túy với đối tượng người Lào, chủ động rủ rê bị cáo Nguyễn Văn C cùng tham gia nên trong vụ án này vai trò chính là Nguyễn Văn A. Khối lượng ma túy bị cáo phạm tội là 600,44gam Methamphetamine. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cho Nguyễn Văn A.

[5] 2.3. Tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới nhưng không đáng kể. Mức án Chung thân đối với Nguyễn Văn A là phù hợp với tính chất mức độ phạm tội, vai trò của bị cáo trong vụ án và bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại phiên tòa về việc không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của Nguyễn Văn A.

[6] 3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên Nguyễn Văn A phải chịu án phí theo quy định.

[7] 4. Các Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 343, khoản 2 Điều 344, Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của Nguyễn Văn A; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HS-ST ngày 05/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh H về hình phạt đối với Phạm Bá A như sau:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2020.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000 đồng.

[3]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 22/10/2021.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- Vụ 1 TANDTC;
- TAND tỉnh H;
- TTG Công an tỉnh H;
- Cục THADS tỉnh H;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Thị Vân Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Đức Chính Nguyễn Văn Cường

Lê Thị Thúy Bình

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 00 ngày 24 tháng 02 năm 2020.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Cường;

Ông Lương Đức Chính

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 874/2019/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với:

Bị cáo Hoàng Văn Quyên đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự với mức hình phạt 42 (Bốn mươi hai) tháng tù.

Bị cáo Hoàng Văn Tiến đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự với mức hình phạt 30 (Ba mươi) tháng tù.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ phút, ngày tháng năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Đức Chính Nguyễn Văn Cường

Lê Thị Thúy Bình